

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN YÊN
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 51/2022/HS-ST
Ngày 14-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN YÊN, TỈNH YÊN BÁI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Thu Hương
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tấn
Ông Phạm Thanh Châu Giang

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nghiêm Thị Vân Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên tham gia phiên tòa:**
Bà Phạm Thị Bích Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Văn Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Triệu Văn C- Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01/01/1971, tại huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Thôn K, xã A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Triệu Văn T và con bà Lý Thị N (đều đã chết); Có vợ là Lý Thị X, sinh năm 1972 (là bị cáo trong vụ án), có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 1998; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/7/2022, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

2. Lý Thị X - Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 13/02/1972, tại huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Thôn K, xã A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Dao; giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Văn K và con bà Bàn Thị N (đều đã chết). Có chồng là Triệu Văn C, sinh năm 1971 (là bị cáo trong vụ án), có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 1998; Tiền án; tiền sự: Không. Hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- **Nguyên đơn dân sự:** Ủy ban nhân dân xã L, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái - đại diện theo pháp luật: Ông Đào Văn B - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã L, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Phúc L - Chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã L, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần đất canh tác để trồng cây nên tháng 02/2022 Triệu Văn C đã rủ vợ là Lý Thị X lên khu vực rừng giáp ranh giữa xã A và thôn Ngòi Cài, xã L, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái và dùng dao phát phá một số bụi Giang, cây bụi, cỏ rác, dây leo và chặt hạ một số cây gỗ nhỏ trong khoảng một tháng. Đến đầu tháng 4/2022 Triệu Văn C một mình lên đốt dọn toàn bộ khu vực đã phát phá trước đó. Sau đó, Triệu Văn C cùng Lý Thị X đã trồng cây 01 kg hạt bồ đề trên diện tích đất trên.

Toàn bộ diện tích rừng Triệu Văn C và Lý Thị X đã phát phá gồm 04 mảnh với diện tích là 13.288m²;

Căn cứ quyết định số: 578/QĐ-UBND ngày 22/5/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt dự án điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Yên Bái, xác định:

- Mảnh 01: Diện tích 5.022m² tại lô 6 khoảnh 4 tiểu khu 91 thuộc thôn Ngòi Cài, xã L, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái là rừng sản xuất. Phần diện tích trên do Ủy ban nhân dân xã L, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái quản lý.

- Mảnh 02: Diện tích 2.936m² tại lô 1 khoảnh 2 tiểu khu 95 thuộc thôn Khe Ròng, xã A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái là rừng tự nhiên phòng hộ do Ủy ban nhân dân xã A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái quản lý đang thực hiện hợp đồng khoán bảo vệ cho cộng đồng dân cư thôn Khe Trang do ông Nguyễn Phúc Lợi là trưởng ban.

- Mảnh 03: Diện tích 5.161m² tại lô 10 khoảnh 1 tiểu khu 96 thuộc thôn Khe Ròng, xã A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

- Mảnh 04: Diện tích 169m² tại lô 1 khoảnh 2 tiểu khu 96 thuộc thôn Khe Ròng, xã A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

Cả hai mảnh 03 và 04 đều là diện tích đất quy hoạch trồng cây cao su nhưng lại không nằm trong phần đất được giao cho Công ty Cổ phần cao su Yên Bái. Phần diện tích trên là rừng tự nhiên nằm ngoài quy hoạch cho lâm nghiệp và do Ủy ban nhân dân xã A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái quản lý.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định diện tích 5.022m² tại lô 6 khoảnh 4 tiểu khu 91 thuộc thôn Ngòi Cài, xã L, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái chưa dọn thực bì, có nhiều cây, cỏ dại mọc kín toàn bộ hiện trường, lâm sản bị thiệt hại xác định được gồm: 03 (ba) bụi Giang (tổng số 116 cây có đường kính gốc trung bình là 04cm) và 08 cây gỗ tạp có đường kính gốc trung bình từ 08cm đến 22cm (tổng cộng 0,405m³ trong đó: gỗ nhóm VI: 0,061m³, gỗ nhóm VII: 0,015m³, gỗ nhóm VIII: 0,329m³).

Tại kết luận định giá tài sản số: 33/ĐGTS-HĐĐG ngày 26/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Văn Yên kết luận: Tổng giá trị thiệt hại về lâm sản là 1.123.000 đồng. Trong đó:

- 116 cây giang có đường kính trung bình 04cm có giá trị thiệt hại là 696.000 đồng.

- 0,405m³ gỗ nhóm VI, VII, VIII có giá trị thiệt hại là 427.000 đồng

Tại bản cáo trạng số 50/CT-VKS-VY ngày 21/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái truy tố Triệu Văn C và Lý Thị X theo điểm b khoản 1 Điều 243 của Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa các bị cáo Triệu Văn C, Lý Thị X đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên là đúng.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự xác nhận Ủy ban nhân dân xã L, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái đã nhận được số tiền bồi thường của các bị cáo Triệu Văn C, Lý Thị X là 1.123.000 đồng thiệt hại về lâm sản theo kết luận định giá của Hội đồng định giá. Không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Triệu Văn C, Lý Thị X phạm tội “Hủy hoại rừng”; Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Triệu Văn C từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý Thị X từ 01 (một) năm tù đến 02 (hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 02 con dao tay.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyên đơn dân sự đã nhận đủ số tiền bồi thường thiệt hại về lâm sản, không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đề nghị giải quyết.

Về án phí và quyền kháng cáo: Theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo biết mình vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Văn Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng vụ án đã thu giữ, phù hợp với lời khai của nguyên đơn dân sự, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận định giá tài sản, phù hợp với các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận:

Do cần đất canh tác để trồng cây nên tháng 02/2022 Triệu Văn C đã rủ vợ là Lý Thị X cùng trú tại Thôn K, xã A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái lên khu vực rừng giáp ranh giữa xã A và thôn Ngòi Cài, xã L, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái và dùng dao phát phá một số bụi Giang, cây bụi, cỏ rác, dây leo và chặt hạ một số cây gỗ nhỏ với diện tích phát phá là 13.288m². Trong đó xác định được có 5.022m² là rừng sản xuất thuộc lô 6 khoảnh 4 tiểu khu 91 thuộc thôn Ngòi Cài, xã L do Ủy ban nhân dân xã L, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái quản lý và hiện đang giao khoán cho Ban bảo vệ rừng cộng đồng thôn N, xã L, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái trông coi. Gây thiệt hại về lâm sản là 116 cây Giang và 0,405m³ gỗ nhóm VI, VII, VIII có giá trị là 1.123.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Hủy hoại rừng” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 243 Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái đã truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định về chính sách quản lý Nhà nước về rừng sản xuất, gây ảnh hưởng đến môi trường sinh thái, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần phải đưa các bị cáo ra xử lý trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Đây là vụ án có đồng phạm, nhưng mang tính chất giản đơn, trong vụ án này không có dấu hiệu phạm tội có tổ chức, các bị cáo đều là người thực hành. Tuy nhiên, bị cáo Triệu Văn C là người rủ rê Lý Thị X đi phát phá rừng, sau đó bị cáo C lại một mình lên đốt dọn phần diện tích đã chặt phá nên cần xem xét vai trò của bị cáo C là người thực hành tích cực hơn so với bị cáo Xuân trong vụ án để làm căn cứ khi quyết định hình phạt đối với từng bị cáo cho phù hợp.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thấy rằng:

- Về nhân thân: Trước khi phạm tội các bị cáo đều là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, trong vụ án hai bị cáo đều là người thân trong một gia đình. Bản thân bị cáo Lý Thị X trước khi phạm tội là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, bị cáo có hoàn cảnh gia đình, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà tạo điều kiện cho bị cáo làm ăn sinh sống và chứng tỏ sự hối cải hoàn lương của mình ngay trong môi trường xã hội bình thường, dưới sự giám sát, giáo dục của Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú và gia đình bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 243 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ hai mươi triệu đồng đến

một trăm triệu đồng...”. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo không có tài sản, không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Đối với hành vi phát phá trái phép 2.936m² rừng phòng hộ tại lô 1 khoảnh 2 tiểu khu 9 thuộc thôn Kh, xã A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái. Do diện tích phát phá dưới 3.000m² nên chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo về tội “Hủy hoại rừng” theo Điều 243 Bộ luật Hình sự. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Yên đã có văn bản trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các bị cáo là phù hợp. Đối với diện tích 5.330m² đất rừng tự nhiên nằm ngoài quy hoạch cho lâm nghiệp (không thuộc rừng đặc dụng, rừng phòng hộ hoặc rừng sản xuất), hiện chưa giao, chưa cho thuê mà do Ủy ban nhân dân xã A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái quản lý. Do đó hành vi của các bị cáo không cấu thành tội phạm, không vi phạm hành chính nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý trong vụ án.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Các bị cáo Triệu Văn C, Lý Thị X đã bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn dân sự số tiền 1.123.000 đồng theo kết luận định giá. Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về vật chứng: 01 con dao tay có chiều dài 40cm, chuôi dao bằng gỗ dài 15cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 25cm; 01 con dao tay có chiều dài 45cm, chuôi dao bằng gỗ dài 17cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 28cm là công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu, tiêu hủy.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, nguyên đơn dân sự được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Triệu Văn C, Lý Thị X phạm tội "Hủy hoại rừng".
2. Về hình phạt:
 - 2.1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Triệu Văn C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 25/7/2022.
 - 2.2. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 58, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Thị X 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lý Thị X cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Luật thi hành án hình sự và trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Tịch thu, tiêu hủy: 01 con dao tay có chiều dài 40cm, chuôi dao bằng gỗ dài 15cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 25cm; 01 con dao tay có chiều dài 45cm, chuôi dao bằng gỗ dài 17cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 28cm.

(Đặc điểm chi tiết toàn bộ vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/12/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, giảm, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo Triệu Văn C, Lý Thị X mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo về phần bồi thường thiệt hại trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7A và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Văn Yên;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Yên;
- Đội THA và hỗ trợ tư pháp Công an huyện Văn Yên;
- Chi cục THADS huyện Văn Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo; nguyên đơn dân sự;
- THA hình sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Mai Thị Thu Hương

